|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **UBND QUẬN SƠN TRÀ**  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN GDCD 9 ĐỢT 3** | |
| Họ và tên HS: ............................................................ | Lớp 9/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:***..................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................... | | |

1. **Trắc nghiệm: (Khoanh tròn vào chữ cái trước đáp án đúng)**

**Câu 1. Việc kế thừa và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc sẽ góp phần giữ gìn:**

A. Nguyên vẹn lối sống của ông cha. B. Bản sắc dân tộc Việt Nam.

C. Những thói quen xưa cũ . D. Sự lạc hậu so với thế giới.

**Câu 2.** **Say mê nghiên cứu, tìm tòi để tạo ra những giá trị mới về vật chất, tinh thần là biểu hiện của đức tính:**

A. Cần cù B. Sáng tạo

C. Năng động D. Năng động, sáng tạo

**Câu 3.**  **Câu nào sau đây có nội dung thể hiện sự thiếu dân chủ?**

1. Bàn bạc ý kiến xây dựng tập thể lớp;
2. Cử tri đóng góp ý kiến với đại biểu Quốc hội;
3. Cô giáo chủ nhiệm ít quan tâm đến ý kiến thắc mắc của học sinh;
4. Góp ý để bạn sửa chữa khuyết điểm;

**Câu 4.** **Đảng và Nhà nước ta thực hiện chính sách đối ngoại hòa bình, hữu nghị với các dân tộc, các quốc gia:**

1. Đang phát triển B. Trong khối ASEAN

C. Trong khu vực và trên thế giới. D. Xây dựng XHCN

**Câu 5. Câu sau đây nói lên đức tính nào?**

“**Muốn tròn phải có khuôn**

**Muốn vuông phải có thước”**

1. Kỷ luật B. Dân chủ C. Tự chủ D. Tự lập

**Câu 6. Câu nào sau đây không biểu hiện tính năng động sáng tạo?**

A. Cô giáo Hà luôn tìm tòi cải tiến phương pháp giảng dạy;

B. Toàn thường xuyên không làm bài tập vì cho là bài khó thì thôi;

C. Bác Nam vươn lên làm giàu thoát cảnh nghèo đói;

D. Bạn Lan nhận được học bổng học sinh giỏi biết vượt khó khăn;

**Câu 7. Để đảm bảo năng suất, chất lượng, hiệu quả trong quá trình làm việc đòi hỏi người lao động phải:**

1. Đầu tư cho chất lượng sản phẩm B. Chạy theo lơi nhuận bằng mọi giá

C. Tăng nhanh số lượng sản phẩm D. Tăng số lượng nhưng vẫn đảm bảo chất lượng

**Câu 8. Giữa hai dân tộc đã từng xảy ra chiến tranh trong quá khứ thì không thể có tình hữu nghị. Điều đó là:**

A. Đúng B. Sai

**Câu 9. Câu nào sau đây không thể hiện tính dân chủ?**

1. Học sinh thảo luận nội quy, nhiệm vụ trường học;
2. Lớp trưởng điều khiển giờ sinh hoạt lớp;
3. Lớp trưởng quy định mỗi bạn nộp 10.000 làm quỹ lớp;
4. Học sinh dự sinh hoạt lớp theo chủ điểm trong tháng;

**Câu 10. Những truyền thống tốt đẹp của dân tộc ta cần phải được:**

A. Cải tạo, thay thế và biến đổi B. Kế thừa và phát triển

C. Bảo tồn nguyên vẹn D. Đưa vào các viện bảo tàng.

**Câu 11. Hành vi nào sau đây thể hiện làm việc có năng suất, chất lượng hiệu quả?**

A. Để tranh thủ thời gian, trong giờ học môn Sử, Lan thường học bài của môn khác;

B. Trong giờ kiểm tra, chưa đọc kỹ đề bài, Nam đã vội làm ngay;

C. Anh Tuấn bảo vệ luận án trước thời hạn và đạt kết quả xuất sắc;

D. Trong giờ kiểm tra, không làm được bài nên Hồng ngồi nói chuyện riêng.

**Câu 12. Em đồng ý với ý kiến nào sau đây:**

A. Học sinh giỏi, khá, trung bình đều có khả năng sáng tạo;

B.Học sinh còn nhỏ chưa thể sáng tạo được;

C. Năng động sáng tạo là phẩm chất riêng của những thiên tài;

D. Chỉ hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh mới cần đến sự năng động;

**Câu 13.** **Biểu hiện của người năng động sáng tạo:**

1. Bài khó không làm nữa;
2. Gặp khó khăn chủ động, tìm cách để làm việc, học tập đạt hiệu quả;
3. Luôn khao khát được tìm hiểu cái mới, dám nghĩ dám làm;
4. Bất chấp mọi thứ nhằm thực hiện được điều mình đề ra;

**Câu 14. Cầu Mỹ Thuận là công trình hợp tác giữa Việt Nam với nước nào trên thế giới?**

A. Ô-xtrây-li-a (Úc)           B. Mỹ

C. Pháp               D. Nhật

**Câu 15.** **"Hiệp hội các nước Đông Nam Á" có tên viết tắt là?**

A. ASEAN           B. WHO            C. FAO             D. UNESCO

**II. Tự luận:**

**Câu 1:** Hãy nêu ý nghĩa của năng động, sáng tạo? Vì sao học sinh phải rèn luyện tính năng động, sáng tạo?

**Câu 2:** Hợp tác là gì? Nêu một ví dụ về hợp tác trong học tập của học sinh?

**Câu 3:** Thế nào là kỷ luật? Hãy nhận xét ý thức chấp hành kỷ luật của lớp em (nêu ví dụ)?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **UBND QUẬN SƠN TRÀ**  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN NGỮ VĂN 9 ĐỢT 3** | |
| Họ và tên HS: ....................................................... | Lớp 9/... |
| ***Nhận xét của thầy cô:***..................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................................... | | |

**I.Phần trắc nghiệm :**

**Câu1. Hãy khoanh tròn vào chữ (Đ) nếu nhận định đúng, chữ (S) nếu nhận định sai.**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A | *Hoàng Lê nhất thống chí* là một cuốn tiểu thuyết lịch sử viết theo lối chương hồi. | Đ | S |
| B | *Hoàng Lê nhất thống chí*được viết bằng chữ Hán**,** tác giảlà Ngô gia văn phái | Đ | S |
| C | *Hoàng Lê nhất thống chí*được viết vào cuối thế kỉ XVII, đầu thế kỉ XVIII**.** | Đ | S |
| D | Tên tác phẩm*Hoàng Lê nhất thống chí*có nghĩa là ghi chép việc vua Lê thống nhất đất nước. | Đ | S |

**Câu 2**. **Nội dung chủ yếu của Hồi thứ mười bốn tác phẩm** ***Hoàng Lê nhất thống chí*** **là gì?**

1. Kể về việc Nguyễn Huệ lên ngôi hoàng đế trước khi tiến quân ra Bắc tiêu diệt quân Thanh;
2. Miêu tả hình ảnh người anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ khi tiến quân ra Bắc tiêu diệt quân Thanh;
3. Kể về chiến công của Nguyễn Huệ, sự thảm bại của quân Thanh và sự thảm hại của vua Lê;
4. Kể về việc vua Lê Chiêu Thống bỏ Thăng Long chạy theo quân Thanh;

**Câu 3.** **Nhận định nào nêu đầy đủ nhất phẩm chất người anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ ở Hồi thứ mười bốn tác phẩm** ***Hoàng Lê nhất thống chí*?**

1. Yêu nước, quyết tâm đánh giặc cứu nước; trí tuệ sáng suốt, nhạy bén; có tài dùng người, quyết đoán;
2. Yêu nước; có hành động mạnh mẽ, quyết đoán; có trí tuệ sáng suốt, nhạy bén; có ý chí quyết thắng và tầm nhìn xa trông rộng; có tài dụng binh như thần, biết trọng dụng người tài;
3. Có trí tuệ sáng suốt, có tầm nhìn xa trông rộng, có tài thu phục các tướng sĩ dưới quyền, hành động quyết đoán không cho quân Thanh kịp trở tay;
4. Yêu nước thương dân, có ý chí, quyết tâm đánh giặc, có tài năng quân sự xuất chúng, luôn đi đầu trong cuộc chiến đốc thúc quân sĩ xông lên đánh giặc;

**Câu 4. Nhận định nào nói đúng nhất mục đích của việc vua Quang Trung dẫn ra những tấm gương anh hùng dân tộc trong lời phủ dụ quân lính ở Nghệ An?**

1. Thể hiện niềm tự hào của Quang Trung đối với những con người đó;
2. Nói lên truyền thống chống giặc ngoại xâm của dân tộc ta từ xa xưa;
3. Thể hiện sự am hiểu về lịch sử dân tộc của Quang Trung;
4. Thể hiện khao khát của Quang Trung muốn lập được những chiến công như những vị anh hùng đó;

**Câu 5. Nối cột A (các trận đánh của quân Tây Sơn) tương ứng với cột B ( việc làm của vua Quang Trung: 1 - …….; 2 - …….**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **A** |  | **B** |
| 1.  Trận đánh đồn Hà Hồi |  | a.Vua Quang Trung truyền lấy sáu chục tấm ván, cứ ghép liền ba tấm làm một bức, bên ngoài lấy rơm dấp nước phủ kín, tất cả là hai mươi bức. |
|  | b. Quang Trung cưỡi voi đi đốc thúc, mờ sáng ngày mồng 5 tiến sát đồn… |
| 2.  Trận đánh đồn Ngọc Hồi |  | c. Nửa đêm ngày mồng 3 tháng giêng, năm Kỉ Dậu (1789), vua Quang Trung …lặng lẽ vây kín làng ấy, rồi bắc loa truyền gọi…Trong đồn lúc ấy mới biết, ai nấy rụng rời sợ hãi, liền xin ra hàng. |
|  | d. Vua Quang Trung liền gấp rút sai đội khiêng ván vừa che vừa xông thẳng lên trước. |

**Câu 6. Ý nào dưới đây nói lên sự sáng suốt của vua Quang Trung trong việc dùng người?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Phủ dụ quân lính tại Nghệ An; | 1. Thân chinh cầm quân ra trận; |
| 1. Cách xử trí với các tướng sĩ tại Tam Điệp; | 1. Sai mở tiệc khao quân; |

**Câu 7. Cảm hứng chi phối ngòi bút của tác giả khi viết về người anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ là gì?**

1. Có quan điểm lịch sử đúng đắn, miêu tả các chi tiết một cách chân thực;
2. Tôn trọng sự thật lịch sử, có ý thức về niềm tự hào dân tộc;
3. Tôn trọng lịch sử, tự hào về chiến công của người anh hùng dân tộc Nguyễn Huệ;
4. Có niềm tự hào dân tộc, thương cảm cho số phận thảm hại của vua tôi Lê Chiêu Thống;

**Câu 8. Việc làm của vua Lê Chiêu Thống gợi đến thành ngữ nào dưới đây?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. nồi da nấu thịt | 1. há miệng mắc quai |
| 1. cõng rắn cắn gà nhà | 1. gậy ông đập lưng ông |

**Câu 9. Cảm xúc của tác giả, một bề tôi cũ trước tình cảnh khốn quẫn của vua lê Chiêu Thống là gì?**

|  |  |
| --- | --- |
| 1. Thái độ bênh vực | 1. Sự căm phẫn |
| 1. Sự tiếc nuối | 1. Lòng thương cảm |

**Câu 10. Khoanh tròn đúng (Đ) hoặc sai (S) cho các nhận định miêu tả sự thảm bại của quân tướng nhà Thanh:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1. Bỏ chạy tán loạn, giày xéo lên nhau mà chết. | Đ | S |
| 1. Sợ mất mật, ngựa không kịp đóng yên, người không kịp mặc áo giáp, dẫn bọn lính kị mã chuồn trước qua cầu phao, rồi nhằm hướng bắc mà chạy. | Đ | S |
| 1. Cả bọn chạy đến bến sông thì thấy cầu phao đã đứt, thuyền bè cũng không. | Đ | S |
| 1. Hoảng hồn, tan tác bỏ chạy, tranh nhau qua cầu sang sông, xô đẩy nhau rơi xuống sông mà chết. | Đ | S |

**Câu 11. Đặc sắc về nghệ thuật của** **Hồi thứ mười bốn tác phẩm** ***Hoàng Lê nhất thống chí* là gì?**

1. Kể chuyện hấp dẫn với miêu tả tâm lí nhân vật sắc sảo;
2. Tái hiện chân thực hình ảnh oai hùng của vua Quang Trung Nguyễn Huệ;
3. Miêu tả chân thực, sinh động diễn biến cuộc tiến công tiêu diệt quân Thanh;
4. Trần thuật kết hợp với miêu tả chân thực, cụ thể, sinh động;

**Câu 12. Nhận định nào nói đầy đủ nhất các hình thức phát triển số lượng từ vựng tiếng Việt ?**

1. Tạo từ mới;
2. Thay đổi hoàn toàn cấu tạo và ý nghĩa của các từ sẵn có;
3. Mượn từ ngữ của tiếng nước ngoài;
4. Kết hợp cả A và C;

**Câu 13**.**Từ các từ : *điện thoại, kinh tế, sở hữu, tri thức, trí tuệ, đặc khu, di động;* người ta có thể tạo ra bao nhiêu từ mới bằng phương thức ghép hai từ?**

1. Ba B. Bốn C. Năm D. Sáu

**Câu 14**. **Nhận định nào sau đây nói đúng về việc vay mượn tiếng nước ngoài trong tiếng Việt?**

1. Chỉ có tiếng Việt mới vay mượn từ ngữ của ngôn ngữ khác;
2. Tiếng Việt vay mượn từ ngữ của các ngôn ngữ khác là do bị ép buộc;
3. Tiếng Việt vay mượn từ ngữ của các ngôn ngữ khác là để đáp ứng nhu cầu giao tiếp của người Việt;
4. Ngày nay, tiếng Việt rất phong phú, không cần vay mượn từ ngữ của ngôn ngữ khác;

**Câu 15. Từ “chân” trong câu nào được dùng với nghĩa chuyển theo phương thức hoán dụ?**

1. Chợt ông lão lặng hẳn đi, **chân** tay nhủn ra, tưởng chừng không cất lên được.
2. Dưới **chân** đồi, những thửa ruộng lúa xanh mượt, uốn quanh co dưới trời nắng, lấp lánh như một khúc sông
3. Năm em học sinh lớp 9 A có **chân** trong đội tuyển của trường đi dự “ Hội khỏe Phù Đổng”.
4. Dù ai nói ngả nói nghiêng

Lòng ta vẫn vững như kiềng ba **chân**

**II. Tự luận**

Câu 1. Khái quát giá trị nội dung, giá trị nghệ thuật truyện ngắn Chiếc lược ngà của nhà văn Nguyễn Quang Sáng. Cho biết ý nghĩa của hình ảnh chiếc lược ngà trong tác phẩm đó.

Câu 2. Cảm nghĩ của em về tình cha con trong đoạn trích sau: (Lập dàn ý chi tiết)

*Ðến lúc chia tay, mang ba lô lên vai, sau khi bắt tay hết mọi người, anh Sáu mới đưa mắt nhìn con, thấy nó đứng trong góc nhà.*

*Chắc anh cũng muốn ôm con, hôn con, nhưng hình như cũng lại sợ nó giẫy lên lại bỏ chạy, nên anh chỉ đứng nhìn nó. Anh nhìn nó với đôi mắt trìu mến lẫn buồn rầu. Tôi thấy đôi mắt mênh mông của con bé bỗng xôn xao.*

*- Thôi! Ba đi nghe con! - Anh Sáu khe khẽ nói.*

*Chúng tôi, mọi người - kể cả anh, đều tưởng con bé sẽ đứng yên đó thôi. Nhưng thật lạ lùng, đến lúc ấy, tình cha con như bỗng nổi dậy trong người nó, trong lúc không ai ngờ đến thì nó bỗng kêu thét lên:*

*- Ba... a... a... ba!*

*Tiếng kêu của nó như tiếng xé, xé sự im lặng và xé cả ruột gan mọi người, nghe thật xót xa. Ðó là tiếng "ba" mà nó cố đè nén trong bao nhiêu năm nay, tiếng "ba" như vỡ tung ra từ đáy lòng nó, nó vừa kêu vừa chạy xô tới, nhanh như một con sóc, nó chạy thót lên và dang hai tay ôm chặt lấy cổ ba nó. Tôi thấy làn tóc tơ sau ót nó như dựng đứng lên.*

*Nó vừa ôm chặt lấy cổ ba nó vừa nói trong tiếng khóc:*

*- Ba! Không cho ba đi nữa! Ba ở nhà với con!*

*Ba nó bế nó lên. Nó hôn ba nó cùng khắp. Nó hôn tóc, hôn cổ, hôn vai và hôn cả vết thẹo dài bên má của ba nó nữa.*

( Nguyễn Quang Sáng, *Chiếc lược ngà, Ngữ văn 9, tập 1*)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TR. THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN CÔNG NGHỆ LỚP 9** | |
| Họ và tên HS: .............................................. | Lớp 9/...... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** ................................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**I. TRẮC NGHIỆM: *Em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng.***

**Câu 1. Dùng dụng cụ nào để lắp thiết bị điện vào bảng điện?**

A. Thước cặp. B. Kìm. C. Kéo. D. Tua vít.

**Câu 2.** **Dây dẫn điện trong nhà không được dùng dây dẫn trần vì:**

A. Để đảm bảo an toàn điện. B. Không đạt yêu cầu về mỹ thuật.

C. Không thuận tiện khi sử dụng. D. Dây dẫn trần không bền bằng dây dẫn có vỏ bọc.

**Câu 3.** **Chọn phát biểu sai về triển vọng của nghề điện dân dụng?**

A. Luôn cần phát triển để phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa và hiện đại hóa đất nước

B. Thợ điện luôn phải cập nhật, nâng cao kiến thức và kĩ năng nghề nghiệp

C. Nghề điện dân dụng không có điều kiện phát triển ở nông thôn và miền núi

D. Nghề điện dân dụng có nhiều điều kiện phát triển ở thành phố

**Câu 4. Cấu tạo của dây cáp điện gồm có:**A. Lõi dây, vỏ bảo vệ.                       B. Lõi cáp, lớp vỏ cách điện, vỏ bảo vệ  
C. Vỏ cách điện, vỏ bảo vệ.              D. Vỏ bảo vệ, nhiều lõi cáp.

**Câu 5.** **Dựa vào số sợi của lõi, dây dẫn điện chia làm những loại nào?**

A. Dây lõi 1 sơi B. Dây lõi nhiều sợi

C. Cả A và B đều đúng D. Cả A và B đều sai

**Câu 6.** **Có mấy nguyên tắc cần lưu ý khi đo điện trở bằng đồng hồ vạn năng?**

A. 2 B. 3 C. 4 D. 5

**Câu 7. Khi thực hiện nối dây dẫn điện, cần thực hiện mấy yêu cầu về mối nối?**

A. 3 B. 4 C. 5 D. 6

**Câu 8.** **Vật liệu nào không phải là vật liệu cách điện**A. Puli sứ    B. Ống luồn dây dẫn  
C. Vỏ đuôi đèn D. Thiếc.

**Câu 9.** **Theo em, phương pháp lắp đặt dây dẫn là:**

A. Lắp đặt nổi B. Lắp đặt chìm

C. Đáp án A hoặc B D. Phương pháp khác

**Câu 10.** **Dây dẫn bọc cách điện có ký hiệu M(nxF) , trong đó chữ F là :**A. lõi dây. B. Số sợi dây.  
C.Tiết diện của lõi dây dẫn. D. Ký hiệu lõi dây làm bằng đồng.

**Câu 11. Lắp đặt mạch điện đèn ống huỳnh quang gồm mấy bước?**

A. 6 B. 7 C. 4 D. 5

**Câu 12. Trước khi vẽ sơ đồ lắp đặt mạch điện đèn ống huỳnh quang cần:**

A. Tìm hiểu sơ đồ nguyên lí mạch điện đèn ống huỳnh quang B. Lựa chọn dụng cụ

C. Lập bảng dự trù vật liệu D. Đáp án khác

**Câu 13. Đọc cẩn thận những câu sau và đánh dấu (x) vào cột an toàn hoặc không an toàn để đựơc câu trả lời đúng về thực hiện an toàn lao động**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Nội dung | An toàn | Không an toàn |
| 1. Trong khi khoan lỗ trên bảng điện, tôi và một bạn bàn luận về bộ phim tối hôm qua. |  |  |
| 2. Trong phòng thực hành phải có các thiết bị vật liệu chữa cháy, để nơi dễ thấy dễ lấy. |  |  |
| 3. Khi làm việc phải tháo bỏ đồng hồ, nhẫn dây chuyền để tránh chạm điện. |  |  |
| 4. Phòng thực hành không cần thiết có số điện thoại cấp cứu y tế. |  |  |
| 5. Cắt điện trước khi thực hiện các công việc sửa chữa điện |  |  |
| 6. Trong phòng thực hành có số điện thoại khẩn cấp gọi cảnh sát phòng cháy chữa cháy. |  |  |
| 7. Buộc tóc và mặc gọn gàng và đội mũ bảo hộ khi làm việc. |  |  |
| 8. Cần phải mang các thiết bị bảo hộ thích hợp với từng công việc. |  |  |
| 9. Làm vệ sinh sạch sẽ nơi làm việc khi hoàn thành công việc. |  |  |
| 10. Trước khi làm việc chỉ cần đọc hướng dẫn chính không cần đọc các hướng dẫn chi tiết khác. |  |  |

**Câu 14. Hãy điền từ hoặc cụm từ thích hợp vào chỗ trống.....trong các câu sau để được câu đúng:**

A. Oát kế dùng để đo....(1)... của mạch điện B. Vôn kế được mắc... (2) với mạch điện

C. Ampe kế được mắc ...(3).. với mạch điện D. Công tơ điện dùng để đo...(4)... của mạch điện

**II. TỰ LUẬN:Câu 1:** Trình bày cấu tạo của dây dẫn điện được bọc cách điện? Tại sao lớp vỏ cách điện của dây dẫn thường có nhiều màu sắc khác nhau?

**Câu 2: Cho sơ đồ mạch điện sau:**

|  |  |
| --- | --- |
| a, Kể tên các phần tử trong mạch điện bảng điện đó? Chúng được nối với nhau như thế nào?  b, Cầu chì, công tắc mắc vào dây pha hay dây trung hòa?  c,Từ đó, lập bảng dự trù vật liệu, thiết bị và lựa chọn chuẩn bị 1 số dụng cụ . |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TR. THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN VẬT LÝ LỚP 9** | |
| Họ và tên HS: .............................................. | Lớp 9/...... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** ................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |

**I/ TRẮC NGHIỆM**

***Câu 1.*** Người ta dùng dụng cụ nào để nhận biết từ trường?

A. Dùng Ampe kế. B.Dùng Vôn kế.

C. Dùng kim nam châm có trục quay. D. Dùng áp kế.

***Câu 2.*** Từ trường không tồn tại ở đâu:

A. Xung quanh nam châm. B. Xung quanh dòng điện.

C. Xung quanh trái đất. D. Xung quanh điện tích đứng yên.

***Câu 3.***  Muốn cho một cái đinh thép trở thành một nam châm, ta làm như sau:

A. Quét mạnh một đầu đinh vào một cực của nam châm.

B. Hơ đinh trên lửa.

C. Dùng len cọ xát mạnh nhiều lần vào đinh.

D. Lấy búa đập mạnh vào đầu đinh.

***Câu 4.*** Động cơ điện một chiều biến đổi:

A. Điện năng thành cơ năng. B. Cơ năng biến thành điện năng.

C. Nhiệt năng biến thành cơ năng. D. Điện năng biến thành nhiệt năng.

***Câu 5.***  Nếu tăng HĐT ở hai đầu đường dây tải điện lên 100 lần thì công suất hao phí vì tỏa nhiệt trên đường dây sẽ:

A. tăng lên 10 lần. B. Giảm đi 100 lần.

C. tăng lên 200 lần. D. giảm đi 10000 lần.

***Câu 6.*** Từ trường có thể tác dụng lực từ lên vật nào sau đây đặt trong nó?

A. Quả cầu bằng niken. B. Quả cầu bằng đồng.

C. Quả cầu bằng gỗ. D. Quả cầu bằng kẽm.

***Câu 7.*** Động cơ điện một chiều là một thiết bị:

1. có 1 bộ phận chính là nam châm điện
2. hoạt động dựa vào tác dụng nhiệt của dòng điện.
3. biến điện năng thành cơ năng.
4. Có thể tạo ra dòng điện.

***Câu 8.*** Dòng điện nào là dòng điện xoay chiều trong các trường hợp sau đây?

A. Dòng điện chạy qua các thiết bị điện gia đình.

B. Dòng điện chạy qua bình điện phân.

C. Dòng điện chạy qua động cơ điện một chiều.

D. Dòng điện chạy qua bóng đèn trong đèn pin.

***Câu 9.*** Hãy chọn câu trả lời sai.

Điều kiện xuất hiện dòng điện cảm ứng trong cuộn dây dẫn kín là:

1. Số đường sức từ qua tiết diện S của cuộn dây kín thay đổi.
2. Từ trường xuyên qua cuộn dây dẫn kín là từ trường rất mạnh.
3. Từ trường xuyên qua cuộn dây dẫn kín là từ trường biến thiên.
4. Số đường sức từ qua tiết diện S của cuộn dây dẫn kín là biến thiên.

***Câu 10.*** Trường hợp nào sau đây thể hiện tác dụng nhiệt của dòng điện?

A. Bút thử điện khi cắm vào ổ điện làm sáng đèn.

B. Nam châm điện hút được đinh sắt.

C. Quạt điên chạy khi cắm điện.

D. Bếp điện nóng đỏ khi cho dòng điện chạy qua.

***Câu 11.*** Máy biến thế dùng để làm gì?

A. Giữ cho hiệu điện thế luôn ổn định, không đổi.

B. Giữ cho cường độ dòng điện ổn định, không đổi.

C. Làm tăng hay giảm hiệu điện thế.

D. Làm tăng hay giảm cường độ dòng điện.

***Câu 12.*** Trên thanh nam châm chỗ hút sắt mạnh nhất là:

A. Phần giữa của thanh. B. Chỉ có từ cực bắc.

C. Cả hai đầu từ cực. D. Mọi chỗ đều hút sắt mạnh như nhau.

***Câu 13.*** Đường dây tải điện dài tổng cộng 100km, truyền đi một dòng điện 400A. Dây dẫn bằng đồng, cứ 1km có R=0,3Ω. Công suất hao phí do tỏa nhiệt trên đường dây là:

A. Php=4800kW B. Php =4800000kW

C. Php=4800000J D. Php là một giá trị khác.

***Câu 14.*** Với cùng một hiệu điện thế và tải đi cùng một công suất điện, nếu dùng dây dẫn có đường kính tiết diện tăng gấp 5 lần thì Php do tỏa nhiệt sẽ thay đổi như thế nào?

A. Tăng 5 lần B. Tăng 25 lần. C. Giảm 5 lần. D. Giảm 25 lần.

***Câu 15.*** Đường sức từ là những đường cong được vẽ theo quy ước nào dưới đây?

1. Có chiều đi từ cực Nam tới cực Bắc bên ngoài thanh nam châm.
2. Có độ mau thưa tùy ý.
3. Bắt đầu từ cực này và kết thúc ở cực kia của nam châm.
4. Có chiều đi từ cực Bắc tới cực Nam bên ngoài thanh nam châm.

**II/ TỰ LUẬN:**

**Câu 1:** Hãy so sánh điểm giống nhau và khác nhau về cấu tạo và hoạt động của máy phát điện xoay chiều trong công nghiệp và đi-na-mô ở xe đạp?

**Bài 2:** Một máy biến thế trong nhà , người ta đặt hiệu điện thế vào 220V để lấy ra hiệu điện thế 30V. Biết cuộn sơ cấp có 2200 vòng. Hỏi:

1. Đây là máy tăng thế hay giảm thế? Vì sao?
2. Cuộn dây thứ cấp có bao nhiêu vòng?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN ANH VĂN LỚP 9** | |
| Họ và tên HS: .............................................. | Lớp 9/...... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** ..................................................................................................................  .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**I. Choose the best one (A, B, C or D) to complete the sentence.**

*a. Find the word which has a different sound in the underlined part.*

1. A. closure B. structure C. sculpture D. future

*b. Choose the word which has a different stress pattern from the others.*

2. A. significant B. noticeable C. illiterate D. spectacular

*c. Choose the best choice to complete the sentences.*

3. Lacquering is a uniquely-performed in Viet Nam.

A. culture B. craft C. tradition D. production

4. The art gallery will be a new visitor for the city.

A. place B. appeal C. interest D. attraction

5. The drawing and printing techniques have been and inherited over many generations.

A. prevented B. treated C. preserved D. stored

6. Peter was expelled from the volunteer team his misbehavior.

A. except for B. because of C. in spite of D. regardless of

7. My sister asked me to use the new washing machine.

A. why B. where C. how D. what

8. Maybe we are worried about something so our keeps wandering over a particular issue.

A. feeling B. mind C. brain D. impression

9. In the central park, there is a statue from a single block of marble.

A. carved B. built C. moulded D. cut

10. The bamboo used to make conical hats must be split into very thin strings and then put into water they can avoid tearing and any breakage.

A. so that B. therefore C. because D. although

11. It’s a truth that dogs can hear and see better than humans.

A. very B. far more C. a lot D. much more

12. To consider an idea or a suggestion before deciding to accept it is to .

A. face up to B. take it up C. look it up D. go it over

13. We’d like our students to participate more in the school’s social programmes.

A. actively B. comprehensively C. basically D. dynamically

14. Skillful hand-weaving techniques of the local make Dinh An sedge mats a wonderful souvenir for visitors.

A. artefacts B. artisans C. artists D. actors

15. Yesterday, a policeman came and explained to us to act and where to get help in emergencies.

A. how B. whether C. where D. what

**II. Rewrite the following sentences, using the words given**

1. It's not a good idea to use the village's land to build new roads. (wouldn't)

→ ………………………………………………………………………………..

2. The sleepy villages are expected to mushroom into crowded towns within two years. (supposed)

→ ………………………………………………………………………………..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TR. THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN ĐỊA LÍ LỚP 9** | |
| Họ và tên HS: ............................................ | Lớp 9/...... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** ....................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |

**I.TRẮC NGHIỆM:*Hãy chọn chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất***

**Câu 1**.**Vùng Đồng bằng Sông Hồng tiếp giáp các vùng kinh tế:**

A. 2 vùng B. 3 vùng C. 4 vùng D. 5 vùng.

**Câu 2. Việc khai thác thế mạnh của vùng đồng bằng Sông Hồng cần phải kết hợp**.

A. Phát triển công nghiệp chế biến gắn với sản xuất nông nghiệp theo hướng công nghiệp hóa.

B. Nâng cao tay nghề lao động, phát huy kinh nghiệm sản xuất nông nghiệp.

C. Giảm tỉ lệ gia tăng dân số tự nhiên, công nghiệp hóa trong sản xuất nông nghiệp.

D. Xây dựng các công trình thủy lợi, nâng cao năng xuất cây trồng.

**Câu 3. Để hạn chế tác hại của gió tây khô nóng, vùng Bắc Trung Bộ cần.**

A. Xây dựng các hồ chứa nước và bảo vệ rừng.

B. Bảo vệ rừng và trồng rừng phòng hộ.

C. Dự báo đề phòng thời gian hoạt động của gió tây khô nóng.

D. Trồng rừng điều hòa khí hậu, bảo vệ môi trường sinh thái.

**Câu 4.Ý nghĩa của vị trí địa lí vùng Bắc Trung Bộ:**

A. Phát triển kinh tế và bảo vệ an ninh quốc phòng.

B. Cầu nối giữa các vùng kinh tế phía Bắc và phía Nam của đất nước.

C. Thuận lợi khai thác kinh tế biển đảo.

D. Phát huy thế mạnh của các cửa khẩu sang đất nước Lào.

**Câu 5. Trong sản xuất lương thực, vùng Duyên hải Nam Trung Bộ gặp khó khăn.**

A. Hiện tượng hoang mạc hóa, diện tích đồng bằng nhỏ hẹp.

B. Mật độ dân cư thấp, thiếu lao động.

C. Dân cư thiếu kinh nghiệm trồng lúa, mùa khô kéo dài.

D. Diện tích đất đồng bằng bị thu hẹp, đất nghèo chất dinh dưỡng.

**Câu 6. Vùng Duyên hải Nam Trung Bộ đã khai thác tiềm năng kinh tế biển đó là.**

A. Đánh bắt nuôi trồng thủy hải san, phát triển du lịch biển đảo.

B. Khai thác tài nguyên dàu khí ở vùng thềm lục địa.

C. Xây dựng nhiều cảng biển, khai thác muối.

D. Xây dựng các cơ sở đóng tàu biển phục vụ đánh bắt thủy sản.

**Câu 7. Loại đất chiếm diện tích lớn nhất ở Tây Nguyên là:**

A. Ba dan B. Mùn núi cao C. Phù sa D. Phù sa cổ.

**Câu 8: Hoạt động dịch vụ phát triển mạnh nhất ở Tây Nguyên là**:

A. Du lịch B. Giao thông, vận tải C. Bưu chính viễn thông D. Xuất nhập khẩu.

**Câu 9:** **Các địa danh văn hoá, lịch sử được UNESCO công nhận là di sản của nhân loại ở vùng DHNTB là:**

A. Thành đồ Bàn – Tháp Chàm

B. Núi thành - Phố cổ Hội An

C. Trà Kiệu - Cổ Luỹ

D. Di tích Mỹ Sơn, Phố cổ Hội An

**Câu 10. Các trung tâm kinh tế chính của Tây nguyên là:**

A. Buôn Ma Thuột, Đà Lạt, Plâycu

B. Đà Lạt, Kon Tum, Gia Lai

C. Buôn Ma Thuột, Đăk Nông, Plâycu

D. Plâycu, Đà Lạt, Lâm Đồng

**Câu 11. Khí hậu có tính chất cận nhiệt và đất Feralit màu mỡ của vùng Trung du và miền núi phía Bắc thích hợp với các loại cây đặc sản:**

A. Chè, hồi, quế, dược liệu, rau quả ôn đới

B. Đậu tương,ngô

C. Cây côn nghiệp lâu năm

D. Tất cả các đáp án trên

**Câu 12. Vấn đề bức xúc nhất hiện nay ở Đông Nam Bộ là:**

A. Nghèo tài nguyên

B. Dân đông

C. Thu nhập thấp

D. Ô nhiễm môi trường

**Câu 13. Ngành công nghiệp ở Đông Nam Bộ tập trung chủ yếu ở:**

A. TP. Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Bình Dương.

B. TP. Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Vũng Tàu.

C. TP. Hồ Chí Minh, Bình Dương, Đồng Nai.

D. Biên Hòa, Vũng Tàu, Bình Dương.

**Câu 14. Khó khăn lớn nhất trong sản xuất cây công nghiệp ở Tây Nguyên hiện nay là:**

A. Khô hạn kéo dài B. Đất đai thoái hoá C. Công nghệ chế biến D. Thị trường.

**Câu 15. Loại khoáng sản giàu trữ lượng nhất ở Tây Nguyên là:**

A. Bô xít B. Vàng C. Kẽm D. Than đá.

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1:Phân tích đặc điểm tự nhiên tài nguyên thiên nhiên của vùng Duyên Hải Nam Trung Bộ? Đánh giá thuận lợi, khó khăn?**

**Câu 2:*Những tiềm năng tự nhiên để phát triển kinh tếcủa Vùng Đông Nam Bộ.***

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN HÓA HỌC LỚP 9** | |
| Họ và tên HS: .............................................. | Lớp 9/...... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** ....................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |

**I. TRẮC NGHIỆM**

*Hãy chọn và ghi đáp án đúng cho mỗi câu hỏi vào bảng sau:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1:**  Cho các phát biểu sau:

1. Oxit axit là những oxit khi tác dụng với dung dịch bazơ tạo thành muối và nước.
2. Chỉ có những oxit tan trong nước tạo thành dung dịch bazơ mới được gọi là oxit bazơ.
3. Chỉ có những oxit axit mới tác dụng được với dung dịch bazơ tạo thành muối và nước.
4. Oxit trung tính là những oxit không tham gia phản ứng hóa học với bất kì chất nào ở mọi điều kiện.
5. Oxit lưỡng tính là những oxit vừa tác dụng với dung dịch axit, vừa tác dụng với dung dịch bazơ tạo thành muối và nước.

Số phát biểu đúng là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. 1. | 1. 2. | 1. 3. | 1. 4. |

**Câu 2:** Kết luận nào sau đây đúng?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** HCl, H2S đều là những axit mạnh. | **B.** KOH, Cu(OH)2 đều là những bazơ tan. |
| **C.** MgCl2, Al2(SO4)3 đều là những muối tan. | **D.** ZnO, FeO đều là những oxit lưỡng tính. |

**Câu 3:** Phản ứng giữa cặp chất nào sau đây không thể là phản ứng trao đổi?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Muối và bazơ. | **B.** Muối và axit. |
| **C.** Muối và muối.  + H2O  + HCl  + AgNO3  + Na2CO3 | **D.** Muối và kim loại. |

**Câu 4:** Cho chuyển hóa sau: Ca X Y Z T. Kết luận nào sau đây sai?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** X là Ca(OH)2. | **B.** Y là CaCl2. |
| **C.** Z là Ca(NO3)2. | **D.** T là Ag2CO3. |

**Câu 5:** Nhóm các chất đều tác dụng với CaO là:

|  |
| --- |
| **A.** CO, H2O, dung dịch HCl. |
| **B.** CO2, H2O, dung dịch H2SO4. |
| **C.** SO2, dung dịch NaOH, dung dịch HCl. |
| **D.** SO3, H2O, Fe(OH)3. |

**Câu 6:** Có thể dùng CaO để làm khô chất khí nào trong số các chất khí sau?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Khí CO2. | 1. Khí H2S. | 1. Khí O2. | 1. Khí SO2. |

**Câu 7:** Cặp chất nào sau đây có thể cùng tồn tại trong một dung dịch?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** ZnSO4 và MgCl2. | **B.** MgCl2 và K2CO3. |
| **C.** K2CO3 và Ba(NO3)2. | **D.** Ba(NO3)2 và ZnSO4. |

**Câu 8:** Để phân biệt được hai dung dịch Na2SO4 và Na2CO3, người ta dùng

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. BaCl2. | 1. HCl. | 1. Pb(NO3)2. | 1. NaOH. |

**Câu 9:** Nhóm bazơ khi bị nung nóng tạo ra oxit là:

|  |
| --- |
| **A.** Mg(OH)2, Cu(OH)2, Fe(OH)2, Fe(OH)3. |
| **B.** Ca(OH)2, KOH, NaOH, Mg(OH)2. |
| **C.** Fe(OH)3, Mg(OH)2, KOH, Cu(OH)2. |
| **D.** NaOH, Cu(OH)2, Fe(OH)2, Ba(OH)2. |

**Câu 10:** Kim loại khi tác dụng với dung dịch HCl và khi tác dụng với khí clo ở điều kiện thích hợp đều cho cùng một loại muối là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. Ag. | 1. Fe. | 1. Cu. | 1. Mg. |

**Câu 11:** Để tinh chế Ag có lẫn Cu, người ta ngâm hỗn hợp trong dung dịch nào sau đây?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** Dung dịch HCl dư. | **B.** Dung dịch H2SO4 loãng, dư. |
| **C.** Dung dịch AgNO3 dư. | **D.** Dung dịch Cu(NO3)2 dư. |

**Câu 12:** Tính chất vật lý chung của kim loại là:

|  |
| --- |
| **A.** tính dẻo, tính dẫn điện và nhiệt, có ánh kim. |
| **B.** tính dẻo, tính cứng, tính dẫn điện và nhiệt. |
| **C.** tính dẻo, có ánh kim, tính cứng. |
| **D.** tính dẻo, có ánh kim, có khối lượng riêng lớn. |

**Câu 13:** Phương trình hóa học nào sau đây viết không đúng?

|  |  |
| --- | --- |
| **A.** 2Al + 6HCl → 2AlCl3 + 3H2. | **B.** 2Fe + 6HCl → 2FeCl3 + 3H2. |
| **C.** 2Na + 2H2O → 2NaOH + H2. | **D.** Zn + 2HCl → ZnCl2 + H2. |

**Câu 14:** Nguyên liệu chủ yếu dùng để sản xuất nhôm trong thực tế là

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| 1. quặng boxit. | 1. quặng hematit . | 1. quặng manhetit. | 1. quặng xiđerit. |

**Câu 15:** Dãy kim loại được sắp xếp theo mức độ hoạt động hóa học tăng dần là:

|  |
| --- |
| **A.** Na, Al, Zn, Pb, Fe, Ag, Cu. |
| **B.** Al, Zn, Fe, Na, Cu, Ag, Pb. |
| **C.** Ag, Cu, Pb, Fe, Zn, Al, Na. |
| **D.** Ag, Cu, Pb, Zn, Fe, Al, Na. |

1. **TỰ LUẬN**

**Câu 1:** Viết các phương trình hóa học thực hiện biến đổi hóa học sau (ghi rõ điều kiện xảy ra nếu có):

(1)

(2)

(4)

(3)

(5)

(6)

(7)

(8)

Fe → FeCl3 → Fe(OH)3 → Fe2O3 → Fe → FeCl2 → Fe(OH)2 → FeSO4 → Fe

**Câu 2:** Trộn 50 ml dung dịch chứa 3,33 gam CaCl2 với 50 ml dung dịch chứa 3,4 gam AgNO3 thu được kết tủa A và 100 ml dung dịch B. Sau khi phản ứng kết thúc, tính:

1. Khối lượng kết tủa A?
2. Nồng độ mol của các chất trong dung dịch B?

**Cho Ca=40, Cl=35,5, Ag=108, N=14, O=16**

………… HẾT………..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN SINH HỌC LỚP 9** | |
| Họ và tên HS: .............................................. | Lớp 9/...... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** ....................................................................................................................................................  ........................................................................................................................................................................................................................................................................................................ | | |

**I. TRẮC NGHIỆM**

*Hãy chọn và ghi đáp án đúng cho mỗi câu hỏi vào bảng sau:*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 | 9 | 10 | 11 | 12 | 13 | 14 | 15 |
| **Đáp án** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

**Câu 1:** **Phương pháp độc đáo trong nghiên cứu di truyền của Menđen là**

|  |
| --- |
| 1. dùng thí nghiệm trên cây đậu Hà Lan. |
| 1. sử dụng 7 tính trạng trên cây đâu Hà Lan. |
| 1. dùng phương pháp thống kê kết quả thí nghiệm. |
| 1. dùng phương pháp phân tích các thế hệ lai. |

**Câu 2: Sử dụng phép lai phân tích nhằm mục đích xác định**

|  |  |
| --- | --- |
| A. kiểu hình cá thể mang tính trạng trội. | B. kiểu hình cá thể mang tính trạng lặn. |
| C. kiểu gen cá thể mang tính trạng trội. | D. kiểu gen cá thể mang tính trạng lặn. |

**Câu 3: Để xác định tương quan trội lặn của một cặp tính trạng tương phản người ta đã dùng phương pháp gì?**

|  |
| --- |
| 1. Phương pháp phân tích thế hệ lai của Menđen. |
| 1. Phương pháp thống kê kết quả thí nghiệm. |
| 1. Phương pháp tự thụ phấn. |
| 1. Phương pháp lai phân tích. |

**Câu 4: Sự nhân đôi của NST diễn ra trong thời kỳ nào của phân bào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Kỳ trung gian. | B. Kỳ đầu. | C. Kỳ giữa. | D. Kỳ sau. |

**Câu 5: Hình dạng và cấu trúc đặc trưng của NST thấy được rõ nhất vào kỳ nào của phân bào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Kỳ trung gian. | B. Kỳ đầu. | C. Kỳ giữa. | D. Kỳ sau. |

**Câu 6: NST có tính đặc trưng là**

|  |
| --- |
| 1. tế bào của mỗi loài sinh vật có một bộ NST đặc trưng với số lượng và hình thái xác định. |
| 1. tế bào của mỗi loài sinh vật có một bộ NST đặc trưng với số lượng và hình thái xác định, bộ NST đặc trưng được duy trì ổn định qua các thế hệ. |
| 1. NST luôn biến đổi qua các kỳ phân bào. |
| 1. NST trải qua thời kỳ phân bào nên không ổn định. |

**Câu 7: NST có chức năng là**

|  |
| --- |
| 1. NST mang gen quy định tính trạng di truyền. |
| 1. sự nhân đôi của từng NST cùng với sự phân ly trong quá trình phát sinh giao tử và tổ hợp trong thụ tinh của các cặp NST tương đồng là cơ chế di truyền các tính trạng. | |
| 1. là thành phần chủ yếu để hình thành nên nhân của tế bào. |
| 1. thể hiện tính trạng của cá thể. |

**Câu 8: Quá trình nhân đôi của AND diễn ra ở đâu trong tế bào?**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. Ty thể. | B. Lạp thể. | C. Nhân tế bào. | D. Tế bào chất. |

**Câu 9: Quá trình nhân đôi của AND diễn ra theo nguyên tắc nào?**

|  |
| --- |
| 1. Nguyên tắc bổ sung và nguyên tắc tự sao. |
| 1. Nguyên tắc bán bảo toàn và nguyên tắc tự sao. |
| 1. Nguyên tắc bổ sung và nguyên tắc bán bảo toàn. |
| 1. Nguyên tắc tự sao và nguyên tắc bán bảo toàn. |

**Câu 10: Nguyên tắc bổ sung được thực hiện như sau:**

|  |
| --- |
| 1. A mạch này bổ sung với T của mạch kia và ngược lại, và G của mạch này bổ sung với X của mạch kia và ngược lại. |
| 1. A mạch này bổ sung với G của mạch kia và ngược lại, và T của mạch này bổ sung với X của mạch kia và ngược lại. |
| 1. T mạch này bổ sung với X của mạch kia và ngược lại, và G của mạch này bổ sung với X của mạch kia và ngược lại. |
| 1. G mạch này bổ sung với X của mạch kia và ngược lại, và A của mạch này bổ sung với G của mạch kia và ngược lại. |

**Câu 11: Trường hợp bộ NST 2n bị thừa hoặc thiếu 1 NST được gọi là**

|  |  |
| --- | --- |
| A. thể đa bội. | B. thể dị bội. |
| C. thể một nhiễm. | D. thể đa nhiễm. |

**Câu 12: Thực vật đa bội thể có đặc điểm là:**

|  |
| --- |
| 1. tăng kích thước của tế bào, cơ quan, tăng cường độ trao đổi chất, tăng sức chống chịu của cơ thể đối với những điều kiện bất lợi của môi trường. |
| 1. tăng cường độ trao đổi chất, tăng sức chống chịu của cơ thể đối với những điều kiện bất lợi của môi trường. |
| 1. tăng cường chống chịu cơ thể đối với những điều kiện bất lợi của môi trường, tăng kích thước của tế bào, cơ quan. |
| 1. có cơ thể lớn. |

**Câu 13: Kiểu hình là sự tương tác giữa:**

|  |  |
| --- | --- |
| A. kiểu hình và kiểu gen. | B. kiểu hình và môi trường. |
| C. kiểu gen và môi trường. | D. các kiểu gen. |

**Câu 14: Các bệnh di truyền bẩm sinh ở người do những nguyên nhân nào gây ra?**

|  |
| --- |
| 1. Tác nhân vật lý và tác nhân hóa học. |
| 1. Do ô nhiễm môi trường và trao đổi chất nội bào. |
| 1. Tác nhân vật lý và tác nhân hóa học hoặc do ô nhiễm môi trường và trao đổi chất nội bào. |
| 1. Tác nhân vật lý và hóa học và do ô nhiễm môi trường và rối loạn trong trao đổi chất nội bào. |

**Câu 15: Những người quan hệ huyết thống trong vòng 4 đời không được kết hôn vì**

|  |
| --- |
| 1. sinh ra những đứa con có cùng nhóm máu với ông bà, cha mẹ. |
| 1. làm cho những đột biến lặn, có hại được biểu hiện ở cơ thể đồng hợp. |
| 1. có khả năng gặp những bệnh nguy hiểm. |
| 1. sinh con không khỏe, thường mắc nhiều bệnh nan y. |

**II. TỰ LUẬN**

**Câu 1:**

Ở thế hệ P,lai hai cây đậu Hà lan, thu được F1. Cho F1 giao phấn với F1.

F2 thu được : 7206 hạt vàng trơn , 2398 hạt vàng nhăn, 2403 hạt xanh trơn và 799 hạt xanh nhăn.

Hãy biện luận và lập sơ đồ lai từ F­1 đếnF2.

**Câu 2:**

Giải thích cơ chế sinh con trai và con gái ở người?

Vì sao ở người tỉ lệ nam: nữ trong cấu trúc dân số với quy mô lớn luôn xấp xỉ 1:1 ?

………… HẾT………..

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TRƯỜNG THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN LỊCH SỬ LỚP 9** | |
| Họ và tên HS: .............................................. | Lớp 9/...... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** ..................................................................................................................  .............................................................................................................................................................................................................................................................................................................. | | |

**I: PHẦN TRẮC NGHIỆM*. Hãy chọn đáp án em cho là đúng nhất***

**Câu 1:** Bru-nây trở thành thành viên thứ sáu của ASEAN vào năm nào ?

A. 1984 B. 1985 C. 1986 D. 1987

**Câu 2:** Việt Nam gia nhập và trở thành thành viên thứ mấy của ASEAN ?

A. Thứ sáu B. Thứ bảy C. Thứ tám D. Thứ chín

**Câu 3 :** Việt Nam chính thức gia nhập vào tổ chức ASEAN vào thời gian nào ?

A. 7- 1975 B. 7- 1985 C. 7- 1995 D. 7- 2005

**Câu 4 :** Khu vực mậu dịch tự do viết tắt theo tiếng Anh là :

A. AFTA B. SEATO C. WTO D. WHO

**Câu 5** : “ Chia để trị” là chính sách mà thực dân Pháp thực hiện ở Việt Nam trong lĩnh vực :

A. Quân sự B. Kinh tế C. Chính trị D. Văn hóa giáo dục

**Câu 6** : Sau chiến tranh thế giới thứ nhất, giai cấp nông dân Việt Nam chiếm bao nhiêu

% dân số ?

A. 60% B. 70% C. 80% D. 90%

**Câu 7** : Người gửi ***Bản yêu sách của nhân dân An Nam***đến Hội nghị Véc- xai là ai ?

A. Hồ Tùng Mậu B. Nguyễn Ái Quôc C. Trần Phú D. Nguyễn Văn Cừ

**Câu 8** : Nguyễn Ái Quốc được đọc Luận cương về vấn đề dân tộc và thuộc địa của

Lê- nin vào thời gian nào ?

A. 7- 1920 B. 12- 1920 C. 6- 1923 D. 6- 1925

**Câu 9** : Tháng 7- 1928, tổ chức cách mạng nào được thành lập ?

A. Hội Phục Việt B. Hội Hưng Nam C. Tân Việt CMĐ D. Việt Nam QDĐ

**Câu 10** : Chi bộ cộng sản đầu tiên ở Việt Nam được thành lập gồm mấy người ?

A. 4 B. 5 C. 6 D. 7

**Câu 11** : Hội nghị hợp nhất ba tổ chức cộng sản diễn ra ở đâu ?

A. Ma Cao ( Trung Quốc ) B. Hương Cảng (Trung Quốc) C.Thái Lan D. Việt Nam

**Câu 12 :** ***Luận cương chính trị*** ( 10/ 1930 ) do ai soạn thảo ?

A. Hồ Tùng Mậu B. Nguyễn Ái Quôc C. Trần Phú D. Nguyễn Văn Cừ

**Câu 13** : Đảng cộng sản Việt Nam được thành lập vào thời gian nào ?

A. 7- 1920 B. 12- 1920 C. 6- 1925 D. 2 – 1930

**Câu 14** : ***Hiệp ước phòng thủ chung Đông Dương*** là hiệp ước được kí kết giữa ….

A. Pháp và Nhật B. Đức và Pháp C.Pháp và Việt Nam D. Pháp và Mĩ

**Câu 15 :** Ngày 27/ 9/ 1940 là thời gian diễn ra cuộc khởi nghĩa nào ?

A. Nam Kì B. Bãi Sậy C.Binh biến Đô Lương D. Bắc Sơn

**II. Tự luận**

**Câu 1**. Trình bày những hoạt động chủ yếu của Nguyễn Ái Quốc trong thời gian ở Pháp. **Câu 2.** Trình bày hoàn cảnh ra đời và nội dung của Hội nghị thành lập Đảng CSVN ( 3/ 2/ 1930)

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| UBND QUẬN SƠN TRÀ  **TR. THCS LÝ TỰ TRỌNG** | **NỘI DUNG ÔN TẬP MÔN TOÁN LỚP 9** | |
| Họ và tên HS: .............................................. | Lớp 9/...... |
| ***Nhận xét của thầy cô:*** ..................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................................................................................................................................................................... | | |

1. **TRẮC NGHIỆM: Chọn câu trả lời đúng nhất trong các câu sau:**

**Câu 1:**  có nghĩa với:

1.  B.  C.  D. 

**Câu 2:** Với hai đường thẳng y = 2x +3 và y = 2x – 3 ta khẳng định được:

1. Cắt nhau B.trùng nhau C. song song D. vuông góc

**Câu 3:** Đường thẳng y = x-3 đi qua điểm:

1. M(1;2) B.N(1;-2) C. P(3;-2) D. Q(2;2)

**Câu 4**: Giá trị của căn thức  là:

1.  B. C. D. 

**Câu 5:** Cho phương trình . Phương trình nào dưới đây cùng với phương trình đã cho tạo thành một hệ phương trình vô số nghiệm?

1.  B.  C.  D. 

**Câu 6:** Hàm số  là hàm số đồng biến khi:

1.  B.  C.  D. 

**Câu 7:** Trong các hàm số sau, hàm số nào là hàm số bậc nhất :

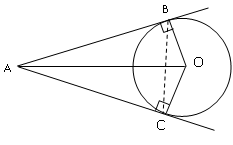
A. y =  B. y =  C. y = 2x2 + 1 D. y = 

**Câu 8:** Giá trị của biểu thức B = bằng:

1. -13 B. 13 C. 5 D. -5

**Câu 9:** Cho tam giác ABC vuông tại A, có AB = 2cm, AC = 3cm. Khi đó độ dài đường cao AH bằng:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. cm | B. cm | C . cm | D . cm |

**Câu 10:** AB và AC là hai tiếp tuyến kẻ từ A đến đường tròn (O) như hình vẽ.

B

A

C

O

B

A

C

O

Biết AB = 12; AO = 13. Độ dài BC bằng:

A. B. 8,4

C.  D. 

**Câu 11:** Cho hai đường tròn (O, R) và (O’, r). Gọi d là khoảng cách hai tâm OO’. Biết R = 23, r = 12, d = 10 thì vị trí tương đối giữa hai đường tròn là:

A. Cắt nhau B. Tiếp xúc ngoài C. Ngoài nhau D. Đựng nhau

**Câu 12:** Cho hình vẽ bên, hãy tính độ dài dây AB, biết OA = 13cm, AM = MB,

OM = 5cm

O

A

M

B

A. AB = 12 cm B. AB = 24 cm

C. AB = 18 cm D. Kết quả khác

**Câu 13:** Cho tam giác ABC có Â = 900 , AB = 6 cm, AC = 8 cm. Số đo góc B bằng:

1. 530 8' B. 360 52' C. 720 12' D. Kết quả khác

**Câu 14:** Đường thẳng a cách tâm O của (O; R) một khoảng bằng d. Vậy a là tiếp tuyến của (O; R) khi :

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| A. d = 0 | B. d > R | C.d < R | D.d = R |

**Câu 15:** Cho đường tròn (O;R). Biết OA=R và AB là tiếp tuyến, tính

1. 135o B. 60o C. 30o D. 45o
2. **TỰ LUẬN :**

**Bài 1:** Cho hàm số bậc nhất y = 2x +4

a) Vẽ đồ thị (d) của hàm số trên.

b) Tìm m để đường thẳng (d1) có phương trình y= -2x + 2m cắt (d) tại một điểm trên trục tung;

c) Tìm phương trình đường thẳng (d2) đi qua A(1;-4) và song song với (d)

**Bài 2:** Cho hai đường tròn (O) và (O’) tiếp xúc ngoài tại M. Kẻ tiếp tuyến chung ngoài AB, A  (O) và B(O’). Tiếp tuyến chung trong tại M cắt tiếp tuyến chung ngoài AB tại K.

a/ Chứng minh: 

b/ Chứng minh: OKO’ là tam giác vuông

c/ Chứng minh: AB là tiếp tuyến của đường tròn đường kính OO’.

---------Hết----------